TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2019/HS-ST
Ngày: 08-10-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Văn Phú Vinh**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Đỗ Văn Kha; Bà Phạm Thị Phiến**

-Thư ký phiên tòa: **Ông Hoàng Hữu Bình** - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hiên** - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 130/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Xuân A** (tên gọi khác: không), sinh năm 1985 tại Bình Phước; Nơi cư trú ấp 02, xã TH, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Vũ Xuân B, sinh năm 1956 và bà Bùi Thị C, sinh năm 1955; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án: Ngày 02 tháng 4 năm 2013, Bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 07 năm tù tội "Mua Bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi Bổ sung năm 2009. Đã chấp hành xong hình phạt tù và phần án phí và phần nộp sung công quỹ Nhà nước. Chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19 tháng 6 năm 2019 đến ngày 21 tháng 8 năm 2019 được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: **Anh Lê Đình D**, sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn 5, xã LT, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Chị Bùi Thị C**, sinh năm 1962; nơi cư trú: ấp 2, xã TH, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn Diến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h 00'ngày 14 tháng 3 năm 2019, anh Lê Đình D gặp Vũ Xuân A tại khu vực xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Anh D rủ A đi chơi thì A đồng ý. Anh D điều khiển xe mô tô biển số 93P2-39740 chở A đến lô cao su thuộc xã TH, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Dình Phước và rủ A sử dụng ma túy nhưng A không sử dụng. Anh D một mình sử dụng ma túy bằng hình thức chích và bị sốc ma túy nên giao xe mô tô Diển số 93P2-39740 cho A và nhờ chở đến Bệnh viện Hoàn Mỹ thuộc xã TH, thành phố Đồng Xoài cấp cứu thì A đồng ý. Sau khi đưa anh D đến bệnh viện cấp cứu, A nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của anh D đem đi cầm cố lấy tiền chơi game bắn cá và tiêu xài cá nhân. A điều khiển xe mô tô biển số 93P2-39740 đến tiệm game bắn cá Thủy Long Cung thuộc phường TB, thành phố Đồng Xoài gặp Phan Tuấn Đ (Cu Tửng) cầm xe mô tô biển số 93P2-39740 cho Vũ được số tiền 12.000.000 đồng. Số tiền cầm xe mô tô biển số 93P2-39740, A chơi game bắn cá hết số tiền 2.000.000 đồng; ăn nhậu và tiêu xài cá nhân hết số tiền 10.000.000 đồng. Bản thân A không có tiền, tài sản để chuộc lại xe trả cho anh D. Ngày 15 tháng 3 năm 2019, anh Lê Đình D đến Công an tố cáo A. Ngày 19 tháng 6 năm 2019, Vũ Xuân A đến Công an thành phố Đồng Xoài đầu thú.

Ngày 25 tháng 3 năm 2019, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự có bản Kết luận định giá tài sản số 44/KLĐG đối với 01 xe mô tô biển số 93P2-39740, đã qua sử dụng, còn hoạt động bình thường trị giá 38.500.000 đồng.

Qúa trình điều tra, truy tố, Vũ Xuân A thành khẩn khai Dáo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả; sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú; bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt.

Vũ Xuân A, có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên trong lần phạm tội này phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Đình D đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 127/CT-VKS ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo Vũ Xuân A về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 175 của bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vũ Xuân A mức án từ 15-18 tháng tù, .

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại là anh Lê Đình D đã nhận số tiền bồi thường là 38.500.000 đồng tương ứng với giá trị tài sản chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

bị cáo Vũ Xuân A tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng số 127/CT-VKS ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

[2.1] Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với kết luận điều tra; biên bản định giá tài sản, cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2.2] Ngày 14 tháng 3 năm 2019, anh Lê Đình D nhờ bị cáo Vũ Xuân A điều khiển xe mô tô biển số 93P2-39740 của mình trị giá 38.500.000 đồng đến bệnh viện Hoàn Mỹ cấp cứu. Sau đó, tại xã TH, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, bị cáo đã chiếm đoạt xe mô tô biển số 93P2-39740 của anh D đem đi cầm cố được số tiền 12.000.000 đồng rồi chơi game bắn cá và tiêu xài cá nhân hết, không có tiền chuộc lại xe mô tô trên.

[2.3] Hành vi của bị cáo lợi dụng sự tin tưởng của chủ sở hữu là anh Lê Đình D trong việc giao tài sản để chở anh D đi cấp cứu, sau đó nảy sinh ý định chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số: 93P2-39740 để cầm cố lấy tiền chơi Game và tiêu xài cá nhân là đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị 38.500.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.4] Bị cáo là người đã thành niên, khi phạm tội bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc lợi dụng sự tin tưởng của chủ sở hữu trong việc giao tài sản để chiếm đoạt là hành vi phạm tội. Nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Hơn nữa, bị cáo đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích, cụ thể là ngày 02 tháng 4 năm 2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 07 năm tù tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Nên lần phạm tội lần này, bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.5] Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; Sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú; bị cáo đã vận động gia đình bồi thường khắc phục thiệt hại cho người bị hại, người bị hại cũng có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của bộ luật Hình sự, cần được xem xét trong việc lượng hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại anh Lê Đình D đã nhận số tiền bồi thường là 38.500.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì thêm; Chị Bùi Thị C là mẹ của bị cáo đã bỏ ra số tiền 38.500.000 để khác phục hậu quả thay cho bị cáo, tuy nhiên tại phiên tòa chị C không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này cho cho nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án: Chiếc xe mô tô mang biển số 93P2-39740 đã qua sử dụng, hiện nay không thu hồi được nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Đối với đối tượng Phan Tuấn Đ (Cu Tửng) là người cầm cố xe mô tô biển số 93P2-39740 nhưng hiện Đ không có mặt tại địa phương, chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài tiến hành xác minh để xử lý sau.

[7] Đối với hành vi "Đánh bạc" bằng hình thức chơi game bắn cá, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài tiếp tục xác minh điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Vũ Xuân A** (tên gọi khác: không) phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; 50 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, Bổ sung một số điều năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vũ Xuân A 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày Bị cáo chấp hành án và được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam trước đó.

3. Về trách nhiệm dân sự: Do các bên không ai có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về Vật chứng vụ án: Không xem xét

5. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UDTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Vũ Xuân A phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc nản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

<u>Nơi nhận</u>:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND Thành phố Đồng Xoài;*
- *VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.*
- *CA Thành phố Đồng Xoài;*
- *Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS-VP*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Văn Phú Vinh